

**ĐÓNG GÓP CỦA CÁC CÂY BÚT NỮ
TRONG LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, PHÊ BÌNH VĂN HỌC
VIỆT NAM ĐƯƠNG ĐẠI**

Nguyễn Bích Thu

Viện Văn học

Email: bichthuvh@yahoo.com.vn

Ngày nhận bài: 18/01/2024; ngày hoàn thành phản biện: 27/02/2024; ngày duyệt đăng: 5/3/2024

TÓM TẮT

Từ lâu nay trong đời sống văn học, chúng ta hay nói đến đóng góp của giới sáng tác, của các tác phẩm thuộc thể loại văn xuôi hay thơ ca mà dường như “lãng quên” sự góp mặt của giới nghiên cứu, lý luận, phê bình. Ở bài viết này, chúng tôi quan tâm đến lĩnh vực nghiên cứu, lý luận, phê bình, đặc biệt chú ý đến các cây bút nữ. Bên cạnh các đồng nghiệp nam giới, chị em làm công việc nghiên cứu phê bình ngày càng trưởng thành về đội ngũ, về tác phẩm, luôn có ý thức đồng hành với những vấn đề của văn học cùng thời, mang ý nghĩa thời sự và nhân văn. Những tác phẩm lý luận phê bình của các cây bút nữ trình hiện trên văn đàn hôm nay không chỉ tác động và truyền cảm hứng đến người đọc mà còn là tài liệu tham khảo cần thiết và hữu ích trong lĩnh vực giảng dạy văn học Việt Nam đương đại.

Từ khóa: Nữ, lý luận, phê bình, văn học, đương đại.

Trong đời sống văn học những năm gần đây, các tác phẩm lý luận, phê bình văn học ngày càng hiện diện phong phú không chỉ về số lượng mà còn về chất lượng, thu hút sự quan tâm của người đọc. Nói đến sách, đến các tập tiểu luận phê bình không thể không nói đến đội ngũ những cây bút lý luận phê bình chuyên nghiệp, trong đó có sự góp mặt của các gương mặt nữ từ sau 1986, đặc biệt trong ngữ cảnh văn học đổi mới và hội nhập hiện nay.

Khi nói đến chất lượng đội ngũ văn nghệ sĩ - nhân tố quyết định sự phát triển văn học nghệ thuật nước nhà, trong đó có lực lượng lý luận phê bình là bộ phận không thể tách rời của đời sống văn học nghệ thuật, và càng không thể vắng mặt các cây bút lý luận phê bình nữ, dẫu so với thể loại văn xuôi, hay thơ, lý luận phê bình nữ chiếm tỷ lệ khiêm nhường hơn. Nhưng nếu tính quá trình phát triển của đội ngũ lý luận phê bình nữ từ trước năm 1986 đến nay thì sự hiện hữu của các cây bút lý luận phê bình thuộc phái đẹp hôm nay thật đáng kể. Nhìn lại ngày nào (trước 1975) trong đời sống

phê bình, các nhà nghiên cứu, phê bình nữ có thể điểm mặt, đếm trên đầu ngón tay : Chu Nga, Vân Thanh, Lê Thị Đức Hạnh (Viện Văn học), Thiếu Mai, Ngọc Trai (Bảo Văn nghệ), Đặng Anh Đào (Đại học Sư phạm Hà Nội) hiện giờ đã trên 80 tuổi thì sau đó, một thế hệ kế cận đã tiếp nối với Phong Lan, Mai Hương, Tôn Phương Lan, Bích Thu, Phan Diễm Phương, Lưu Khánh Thơ, Nguyễn Thị Minh Thái, Lý Hoài Thu, Nguyễn Thị Thanh Xuân, Nguyễn Thị Bình (ĐHSPHN), Trần Thị Việt Trung, Trần Thị Trâm, Tôn Thảo Miên, Lê Dục Tú, Lê Thị Bích Hồng, Hỏa Diệu Thúy, Nguyễn Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Liên Tâm ... (đang ở độ tuổi xấp xỉ 60 và trên 70). Sau thế hệ thứ nhất và thứ hai kể trên, là “làn sóng mới” với những Chu Thị Thơm, Cao Thị Hồng, Nguyễn Thị Tịnh Thy, Trần Thị Mai Nhân, Nguyễn Thị Bình (Ninh Bình), Hoàng Kim Ngọc, Trần Lê Hoa Tranh, Trần Huyền Sâm, Hoàng Thị Huế, Lê Tú Anh, Hoàng Thụy Anh, Lê Hồ Quang, Trần Thanh Hà, Mai Thị Liên Giang, Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thy Lan, Cao Kim Lan, Đỗ Hải Ninh, Lê Hương Thủy, Hoàng Cẩm Giang, Nguyễn Thị Năm Hoàng, Thái Phan Vàng Anh, Diêu Lan Phương, Đỗ Thị Thu Huyền, Thanh Tâm Nguyễn, Lương Kim Phương, Huỳnh Thu Hậu, Đinh Thanh Huyền, Vũ Thị Thu Hà... Điều đáng chú ý là càng về sau các cây bút nữ phê bình văn học càng xuất hiện đông đảo hơn so với các loại hình nghệ thuật khác như sân khấu, điện ảnh, mỹ thuật, âm nhạc... Đội ngũ các cây bút nghiên cứu phê bình văn học nữ hôm nay trong sự kế thừa và phát triển đã góp phần làm tươi mới và tăng thêm độ tin cậy với bộ phận phê bình của nữ giới nói riêng và đội ngũ lý luận phê bình cả nước nói chung.

Từ các cây bút lý luận phê bình nữ đời đầu đến các cây bút hôm nay nhìn chung đều được đào tạo bài bản ở các trường đại học, các viện nghiên cứu, hầu hết đạt trình độ học vị tiến sĩ, thạc sĩ, và một số có học hàm PGS. Họ đều đã xác định dẫn thân vào con đường học thuật, nghiên cứu, lý luận, phê bình là hết sức nhọc nhằn, chi có yêu nghề, sống chết vì nó mới có thể trụ được trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay. Có thể nói với ý thức tự vượt lên chính mình, nắm vững lý thuyết và bám sát thực tiễn văn học nghệ thuật chuyên ngành, các cây bút lý luận phê bình đã trở thành những nhà nghiên cứu lý luận chuyên sâu, có uy tín trong đời sống học thuật, lý luận, phê bình đương đại và trong lĩnh vực đào tạo, giảng dạy ở các trường Đại học, các Viện nghiên cứu.

Ở bài viết này, tôi quan tâm đến các cây bút nghiên cứu phê bình nữ **thế hệ thứ hai xuất hiện sau 1986, và thế hệ thứ ba “cất cánh” vào những năm đầu thế kỷ XXI**. Có thể nói hai thế hệ này đều may mắn được sống và làm việc trong những môi trường, không gian văn hóa đề cao chuyên môn, học thuật nhưng không khép kín mà tạo được mối quan hệ thân thiện giữa sáng tác và nghiên cứu, lý luận, phê bình. Trong quá trình sáng tạo và tiếp nhận giữa sáng tác và lý luận phê bình luôn có sự đồng cảm và sẻ chia, lắng nghe và thấu hiểu nên dường như đã tránh được những bất đồng, những vách ngăn đã từng tồn tại trước 1975. Chị em làm công việc nghiên cứu hay giảng dạy, nhất là với những người chuyên về lý luận, phê bình mang đặc thù riêng so

với chị em ở khu vực sáng tác thơ và văn xuôi. Nghiên cứu, lý luận phê bình đòi hỏi thời gian, sau sự đọc là nghiền ngẫm, tích lũy rồi mới tạo được cảm hứng, say mê, và sáng tạo. Vì vậy các chuyên luận, các tập tiểu luận phê bình thường phải đợi đến vài năm, thậm chí chục năm mới trình diện làng văn, mới ra mắt người đọc. Đó là cái khó, cái nhọc nhằn mà chị em luôn phải nhẫn nại để “chầm chậm tới mình”. Rồi nữa khi ra sách, ai sẽ là độc giả của các tập chuyên luận, tiểu luận phê bình trong thực trạng đáng báo động của văn hóa đọc hiện nay. Biết vậy nhưng đã mang lấy nghiệp vào thân, các thể hệ nghiên cứu, lý luận phê bình nữ, đặc biệt thế hệ thứ hai và thứ ba vẫn tự tin trụ vững trên địa hạt “khổ ải” với không ít thách thức mà họ đã chọn bởi tâm huyết và niềm đam mê thánh thiện của mình.

Điều đáng ghi nhận là vào cuối thập niên 90 của thế kỷ trước đến những năm đầu thế kỷ XXI cho đến nay, hàng loạt các tập tiểu luận phê bình, các chuyên luận của các cây bút nghiên cứu, lý luận, phê bình nữ lần lượt ra đời : *Đôi thoại mới với văn chương* (1996), *Con mắt xanh* (2005), *Đánh đường tìm hoa* (2010), *Mặt người mặt hoa* (2012) - Nguyễn Thị Minh Thái; *Theo dòng văn học* (1998), *Văn học Việt Nam hiện đại - sáng tạo và tiếp nhận* (2015) - Bích Thu; *Văn học một cách nhìn* (1999) - Mai Hương, *Phong cách nghệ thuật* Nguyễn Minh Châu (1998), *Văn chương và cảm nhận* (2005), *Âm vang chiến tranh* (2019) - Tôn Phương Lan; *Lời giải bày của văn chương* - Phan Diễm Phương ; *Cảm nhận văn chương* - Phong Lan; *Thơ và một số gương mặt thơ Việt Nam hiện đại* (2005), *Xuân Quỳnh nghịch lý của tình yêu và số phận* (2019) - Lưu Khánh Thơ, *Đồng cảm và sáng tạo* (2006), *Văn nhân quân đội* (2015), *Những sinh thể văn chương Việt* (2018) của Lý Hoài Thu; *Văn xuôi Việt Nam 1975-1995 những đổi mới cơ bản* (2007) của Nguyễn Thị Bình; *Phê bình văn học Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX 1900 - 1945* (2004), *Gửi đây chút duyên tình đọc* (2019) - Nguyễn Thị Thanh Xuân; *Lịch sử phê bình văn học Việt Nam hiện đại (giai đoạn từ đầu thế kỷ XX đến 1945)* (2002) - Trần Thị Việt Trung; *Từ nguồn cội văn chương* (2006), *Văn học dân gian Việt Nam trong xã hội hiện đại* (2012), *Ẩn sau từng con chữ* (2014), *Tài hoa Việt từ một điểm nhìn* (2021), *Văn học dân gian Việt Nam sau 1986* - Trần Thị Trâm; *Truyện ngắn hiện đại 1945-1975* (2007), *Văn học hiện đại Thanh Hóa* (2010), *Sự đọc - chỉ dấu và đường biên* (2022) - Hòa Diệu Thúy, *Thơ với cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước* (2010), *Chúng tôi làm thơ ghi lấy cuộc đời mình* (2011), *Bản sắc văn hóa Tày trong tản văn Y Phương*, *Những người tự đục đá kê cao quê hương* (2015), *Hoa chuối đỏ miền rừng Phja Bjoóc* (2019) - Lê Thị Bích Hồng; *Văn học Việt Nam hiện đại giao lưu và tác động* (2019) - Tôn Thảo Miên; *Quan niệm về con người trong tiểu thuyết Tự lực văn đoàn qua ba tác giả nhất Linh- Khái Hưng- Hoàng Đạo* (1996) - Lê Đức Tú; *Võ Hồng - nhà văn và tác phẩm* (2003), *Văn học Phú Yên thế kỷ XX* (2004), *Văn xuôi đô thị miền Nam 1954 -1975 nhìn từ các giá trị văn hóa truyền thống*(2015) - Nguyễn Thị Thu Trang; *Trường ca về thời chống Mỹ trong văn học Việt Nam hiện đại* (2011), *Chạm vào linh lệ* (2017) - Nguyễn Thị Liên Tâm; *Nỗi niềm giăng mắc* (2011), *Dòng sông thao thiết* (2013), *Mạch nguồn tri ân* (2018) - Nguyễn Thị Bình (Ninh Bình).

Nối tiếp thế hệ thứ hai kể trên, với sự tinh nhạy, cập nhật những vấn đề nóng mang tính toàn cầu về lý thuyết và thực hành văn chương đương đại trong nước và nước ngoài, hàng loạt công trình, chuyên luận, tiểu luận phê bình của các cây bút nữ thế hệ thứ ba trình diện công chúng, đã “khuấy động” đời sống phê bình lý luận những năm đầu thế kỷ XXI: *Tiếng nói thơ ca* (2002), *Nữ quyền luận ở Pháp và tiểu thuyết nữ Việt Nam đương đại*, *Tiểu thuyết Phương tây hiện đại và các hướng tiếp cận* (2016) - Trần Huyền Sâm; *Rừng khô, suối cạn, biển độc...và văn chương* (2017 - Nguyễn Thị Tịnh Thy; *Hoàng Vũ Thuật-Nhìn từ thi pháp học của Roman Jakobson* (2010), *Bản xô-nat thi ca* (2012), *Tiếng vọng đa thanh* (2016), *Phê bình văn học và ý thức cái khác* (2016), *Thơ Hồ Thế Hà và giấc mơ cỏ hát* (2020), *Sức mạnh của vết thương* (2021), *Sự thật là đóa hoa lộng lẫy* (2022) - Hoàng Thụy Anh; *Tiểu thuyết Việt Nam 1900-1930* (2013), *Văn xuôi Việt Nam hiện đại - khảo cứu và suy ngẫm* (2017), *Đề tài tha hương trong văn xuôi Việt Nam đầu thế kỷ XXI* (2019) - Lê Tú Anh; *Mạch nguồn con chữ* (2015), *Những cánh đồng mang gương mặt người* (2017), *Ngôn ngữ đôi thoại* (2020) - Thy Lan; *Từ cõi ảo* (2004), *Văn học và thời luận* (2007) - Chu Thị Thom; *Một chặng đường Đổi mới lý luận văn học Việt Nam 1986-2011* (2011), *Lý luận, phê bình văn học đổi mới và sáng tạo* (2013), *Lý luận phê bình văn học: Một góc nhìn mới* (2017), *Những vẻ đẹp văn chương* (2020) - Cao Thị Hồng; *Khúc hoan ca của văn chương* (2019) - Trần Lê Hoa Tranh; *Thơ mới nhìn từ quan hệ văn hóa - văn học*, (2016), *Ba chiều cạnh của phê bình* (2018) - Hoàng Thị Huế; *Tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỷ XXI cấu trúc và khuynh hướng* (2015) - Hoàng Cẩm Giang; *Tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỷ XXI - Lạ hóa một cuộc chơi* (2017) - Thái Phan Vàng Anh; *Đi tìm dấu vân chữ, Từ dân gian đến nhân gian* (2022) - Hoàng Kim Ngọc; *Tam diện tùy bút* (2007), *Học thuyết S. Freud và sự thể hiện của nó trong văn học Việt Nam* (2008) - Trần Thanh Hà; *Âm thanh của tưởng tượng* (2015), *Đọc một bài thơ* (2021) - Lê Hồ Quang; *Tác giả hàm ẩn trong tu từ học tiểu thuyết* (2015), *Ma thuật của truyện kể* (2019) - Cao Kim Lan; *Những đổi mới của tiểu thuyết Việt Nam trong 15 năm cuối thế kỷ XX* (2014) - Trần Thị Mai Nhân; *Tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1945* - Nguyễn Thị Tuyết Minh (2017); *Tiểu thuyết có yếu tố tự truyện trong văn học Việt Nam đương đại* (2020) - Đỗ Hải Ninh; *Truyện ngắn Việt Nam đương đại diễn trình và động hướng* (2019) - Lê Hương Thủy; *Truyện ngắn Việt Nam sau 1975 nhân diện và tương tác* (2021) - Nguyễn Thị Năm Hoàng; *Bí mật tuổi trắng non* (2018), *Dòng chảy lấp lánh* (2023) - Thanh Tâm Nguyễn; *Chủ thể tiếp nhận và lịch sử tiếp nhận Thơ Mới* (2016), *An trú miền đọc* (2018) - Mai Thị Liên Giang; *Tái sinh trong ánh sáng* (2019) - Lương Kim Phương; *Hình tượng văn học như là ký hiệu* (2016) - Mai Thị Hồng Tuyết; *Nghệ thuật nghịch dị trong tiểu thuyết Việt Nam*, *Cuộc phiêu lưu của chữ* (2017) - Huỳnh Thu Hậu; *Thị hiếu công chúng văn học Việt Nam đương đại* (2021) - Vũ Thị Thu Hà; *Thơ trẻ Việt Nam 1965-1975: Khuôn mặt cái tôi trữ tình* (2015) - Bùi Bích Hạnh; *Trường ca Việt Nam hiện đại - diễn trình và thi pháp* (2017) - Diêu Thị Lan Phương; *Thơ dân tộc Tày sau 1975* (2018), *Văn học chiến tranh từ góc nhìn thể loại* (2019) - Đỗ Thị Thu Huyền; *Thơ nữ Việt Nam hiện đại (Từ thế kỷ XX đến nay)* (2019) - Trần Hoàng Thiên Kim; *Ý thức nữ quyền và thơ nữ*

Việt Nam đương đại từ 1986 đến nay (2019) - Nguyễn Thị Hường; *Bày cuộc thơ* (2022) - Đinh Thanh Huyền; *Xung đột văn hóa trong tiểu thuyết* (2023) - Hồ Thị Giang...

Bên cạnh những cuốn sách đứng tên chủ thể viết kể trên không thể không nhắc đến các công trình, cuốn sách in chung mà các tác giả nữ làm chủ biên, biên soạn hoặc tham gia, có tác động đáng kể đến giới nghiên cứu và giảng dạy văn học nghệ thuật. Đó là những cuốn sách mang tính công cụ, từ lâu nay đã trở thành tài liệu tham khảo, tra cứu hữu ích và thiết thực cho sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh cùng các bạn đọc quan tâm đến văn học Việt Nam hiện đại từ đầu thế kỷ XX đến nay: *Nữ văn sĩ Việt Nam từ đầu thế kỷ XX, Tự lực văn đoàn trong tiến trình văn học dân tộc* - Mai Hương, *Từ điển tác phẩm văn xuôi* 4 tập từ cuối thế kỷ IX đến những năm đầu thế kỷ XXI, (Bích Thu, Mai Hương, Lê Đức Tú), *Ngô Tất Tố về tác gia tác phẩm* (Mai Hương - Tôn Phương Lan), *Nam Cao về tác gia tác phẩm* (Bích Thu), *Xuân Diệu về tác gia tác phẩm* (Luu Khánh Thơ), *Nguyễn Huy Tưởng về tác gia tác phẩm* (Bích Thu - Tôn Thảo Miên), *Nguyễn Tuân về tác gia và tác phẩm* (Tôn Thảo Miên), *Luu Quang Vũ về tác gia tác phẩm* (Lý Hoài Thu - Luu Khánh Thơ), *Bản sắc dân tộc trong thơ ca các dân tộc thiểu số Việt Nam, Nghiên cứu phê bình văn học thiểu số Việt Nam thời kỳ hiện đại - diện mạo và đặc điểm* (Trần Thị Việt Trung - Nguyễn Thị Thanh Tuyền)), *Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam thời kỳ hiện đại - một số đặc điểm* (Trần Thị Việt Trung - Cao Thị Hảo); *Tự sự về chiến tranh trong văn học Việt Nam đương đại* (Đỗ Hải Ninh), *Nghiên cứu lý luận, phê bình văn học Nam bộ thời kỳ 1865 - 1954* - (Nguyễn Thị Thanh Xuân), *Xuân Quỳnh - trong đáy mắt trời xanh là vĩnh viễn* - Luu Khánh Thơ, *Nặng hơn cầm phấn* (Bửu Nam - Nguyễn Thị Tịnh Thy)...

Trong đời sống lý luận phê bình hôm nay, có thể nói, chị em tham gia vào công việc nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học đã sánh bước cùng các đồng nghiệp nam giới làm nên một đội ngũ nghiên cứu, phê bình chuyên nghiệp sống với văn chương cùng thời, từng bước hội nhập quỹ đạo văn chương mang tính toàn cầu hiện nay. Nhìn chung, dù với những cách tiếp cận, cách nhìn ở những góc độ khác nhau nhưng các công trình và cuốn sách nói trên đều góp phần ghi nhận những chuyển động và đổi mới của văn học Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến nay. Đặc biệt tập trung vào tìm hiểu, nhận diện văn học Việt Nam hiện đại trên các bình diện sáng tạo và tiếp nhận qua các khuynh hướng, hiện tượng, trường hợp, các vấn đề thể loại, loại hình văn học nghệ thuật có những đóng góp nhất định với đời sống văn học, nghệ thuật qua các thời kỳ, đặc biệt với thời kỳ đổi mới, hội nhập và giao lưu văn học, văn hóa thế giới.

Đi sâu vào chuyên ngành của mình, các tác giả thế hệ thứ hai không chỉ khám phá cái đẹp, tìm ra những nét đặc sắc, khẳng định phẩm tính của đối tượng, của khách thể thẩm mỹ mà còn ở phía chủ thể cảm thụ và tiếp nhận. Bởi không chỉ với người sáng tác mà với những người nghiên cứu, phê bình cũng phải đổi mới tư duy nghiên cứu cùng đổi mới lối viết sao cho phù hợp với tâm thế thời đại, với ngữ cảnh sáng tạo và cộng đồng tiếp nhận đương đại. Dễ nhận thấy các cây bút ở các Viện nghiên cứu và

trường Đại học thường chuyên sâu vào văn học hiện đại và đương đại, hướng tới các loại hình thơ, văn xuôi, kịch bản sân khấu rồi bóc tách theo từng thể loại như tiểu thuyết, truyện ngắn, ký, thơ hay trường hợp các tác giả tiêu biểu làm “vinh dự cho mọi nền văn học” cùng các nhà văn, nhà thơ xuất hiện sau 1975, đặc biệt sau 1986. Các tác giả văn chương đó thực sự là những “ gương mặt thân quen” mà họ tiếp xúc, gặp gỡ trên những trang văn và trong cả cuộc sống đời thường với mối liên hệ, giao lưu khá thân thiện của những người có ngôi nhà chung là Hội nhà văn, và không gian chung là đời sống văn học, văn hóa. Và để có cách nhìn nhận, thẩm định văn học thời kỳ đổi mới, các nhà nghiên cứu, phê bình nữ không thể không có những trải nghiệm và nhận thức mới với văn chương cùng thời. Đó là những vấn đề thường gặp trong các tập phê bình - tiểu luận của Mai Hương, Tôn Phương Lan, Bích Thu, Lưu Khánh Thơ, Lý Hoài Thu, Nguyễn Thị Thanh Xuân, Nguyễn Thị Bình, Phan Diễm Phương, Tôn Thảo Miên, Lê Dục Tú. Ngoài ra, một số cây bút nữ do yêu cầu giảng dạy ở môi trường đại học đã mở rộng “đường biên” nghiên cứu đến bộ môn nghệ thuật học, đi sâu vào sân khấu như Nguyễn Thị Minh Thái, hoặc vận dụng văn học dân gian vào tìm hiểu các loại hình văn hóa, báo chí như Trần Thị Trâm, vào văn học các dân tộc thiểu số như Trần Thị Việt Trung, Lê Thị Bích Hồng, vào văn học các vùng miền như Hỏa Diệu Thúy (Thanh Hóa). Nguyễn Thị Thu Trang (Phú Yên), Nguyễn Thị Liên Tâm (Bình Thuận). Nhưng không phải chỉ tập trung vào một đề tài mà các chị đã có sự phối hợp giữa văn chương cả nước với văn chương mang sắc thái bản địa hay mã ngành của mình. Dù chuyên sâu vào lĩnh vực, vấn đề, hiện tượng, tác giả, tác phẩm hay các giai đoạn khác nhau của tiến trình văn học, các cây bút nữ đều tâm huyết với lĩnh vực chuyên môn mà mình đã chọn. Trong bối cảnh của văn học đổi mới và hội nhập, các chị đã nỗ lực tránh những lối mòn, với ý thức cố gắng nâng trang viết của mình tương xứng với không khí học thuật và thực tiễn văn học hiện thời.

Ở các cây bút nữ thế hệ thứ ba, mới chỉ đọc nhan đề các cuốn sách đã thấy nổi cộm những vấn đề bức thiết trong đời sống văn chương nói chung và lý luận, phê bình văn học nói riêng với “ý thức cái khác”, và cái mới. Có những chủ thể viết đã chủ động tiếp nhận lý thuyết nước ngoài, nắm vững thuật ngữ, quan niệm, khái niệm của các khuynh hướng phê bình: phê bình nữ quyền, phê bình sinh thái, tự sự học... “hóa thân vào thực hành phê bình tác phẩm” được đánh giá cao như trường hợp Trần Huyền Sâm, Nguyễn Thị Tịnh Thy, Hoàng Thụy Anh, Lê Hồ Quang, Cao Kim Lan, Thái Phan Vàng Anh, Hoàng Cẩm Giang, Đỗ Hải Ninh, Lê Hương Thủy, Nguyễn Thị Năm Hoàng, Đinh Thu Huyền.

Một hướng tiếp cận thu hút sự quan tâm của đa số các cây bút phê bình nữ là đi sâu vào thực tiễn văn học từ góc nhìn thể loại. Từ đây, trên cơ sở những vấn đề lý thuyết về thể loại, các tác giả đã “thực hành ứng dụng” phân tích và diễn giải hoặc giải mã những trường hợp tác giả, tác phẩm, các hiện tượng văn học cụ thể được khơi gợi từ những vấn đề thể loại với các phương pháp tiếp cận và vận dụng khác nhau, tiến tới

những cách đọc và kiến giải mới. Từ một góc nhìn mới về lý luận phê bình văn học, Cao thị Hồng phát hiện những vẻ đẹp văn chương, Thanh Tâm Nguyễn khám phá những “bí mật tuổi trăng non”, của văn học thiếu nhi đang ngày càng hợp lưu vào dòng chảy chung của văn chương đương đại. Tập trung vào thể loại tiểu thuyết, được coi là “máy cái” của một nền văn học, các chuyên luận của Lê Tú Anh, Trần Thị Mai Nhân, Hoàng Cẩm Giang, Đỗ Hải Ninh, Trần Huyền Sâm, Cao Kim Lan, Nguyễn Thị Tuyết Minh, Huỳnh Thu Hậu, Hồ Giang đã giới thiệu “những quả đầu mùa” của tiểu thuyết những năm đầu thế kỷ XX, báo hiệu sự nở rộ, chuyển đổi và cách tân thi pháp tiểu thuyết đương đại với những cách tiếp cận khác nhau song đều gặp gỡ ở sự khẳng định tiểu thuyết luôn đóng vai “nhân vật chính” trong bức tranh thể loại. Ở những chuyên luận về truyện ngắn của Lê Hương Thủy và Nguyễn Thị Năm Hoàng đã khái quát diện mạo và sự vận động của thể loại có ý nghĩa khoa học và thực tiễn, cần thiết với người đọc. Những tập chuyên luận và tiểu luận về thơ của Hoàng Thị Huế, Lê Hồ Quang, Bùi Bích Hạnh, Diêu Thị Lan Phương, Đỗ thị Thu Huyền, Hoàng Thụy Anh, Hoàng Kim Ngọc, Trần Hoàng Thiên Kim, Nguyễn Thị Hương, Đinh Thanh Huyền mang tính mới, kết hợp hài hòa giữa khoa học và cảm thụ đã khẳng định thành tựu của thơ ca từ phong trào Thơ mới đến đời sống thơ ca thời hội nhập hôm nay. Đặc biệt với tập tiểu luận, phê bình thơ hiện đại của Lê Hồ Quang đã thể hiện cách đọc thơ hiệu quả và thuyết phục khi “có tư duy đọc hiện đại”, “nhìn từ quan niệm đọc - diễn giải tác phẩm, một khi diễn giải đó có cơ sở”(1), hoặc như đọc thơ theo quan niệm của Đinh Thu Huyền: “Khoảnh khắc mà người đọc rời khỏi bản ngã để trở về bản ngã của họ, là khoảnh khắc kỳ diệu. Khoảnh khắc người đọc rời khỏi bản ngã để đến được cái toàn thể, là “đạt đạo”(2). Đó là những quan niệm **khác**, phát lộ chính kiến cá nhân, có ý nghĩa kích thích “sự tự trải nghiệm” và ý thức đồng sáng tạo nơi người đọc, coi sự đọc “như một quá trình”...

Có thể nói, những chuyên luận, những cuốn sách kể trên là những văn bản đã được thử thách qua thời gian, qua quá trình cảm thụ và tiếp nhận của cộng đồng diễn giải. Không ít tác giả đã nhận được các giải thưởng, tặng thưởng thuộc các chuyên ngành, các hội nghề nghiệp: Hội nhà văn Việt Nam, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật trung ương và địa phương, Hội đồng lý luận, phê bình văn học nghệ thuật Trung ương. Ở đây chỉ xin nhắc đến một số nhà phê bình đã nhận giải thưởng và tặng thưởng cao nhất của Hội nhà văn Việt Nam như Lê Hồ Quang với tập phê bình *Âm thanh và tưởng tượng* (2016), Trần Huyền Sâm với *Nữ quyền luận ở Pháp và tiểu thuyết Việt Nam đương đại* (2017), Lý Hoài Thu với *Sinh thể văn chương Việt* (2019); nhận tặng thưởng loại A của Hội đồng lý luận phê bình văn học nghệ thuật trung ương: Bích Thu với *Văn học Việt Nam hiện đại sáng tạo và tiếp nhận* (2016), Cao Kim Lan với *Ma thuật truyện kể* (2020); Thanh Tâm Nguyễn với *Dòng chảy lấp lánh* nhận giải xuất sắc của Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam (2023).

Có thể nói trong đời sống văn học của một thời kỳ, không thể không nhắc đến hoạt động nghiên cứu, lý luận, phê bình của thời kỳ đó, càng không thể không nhắc tới các cây bút lý luận, phê bình văn học nữ đương đại đã trải qua thâm niên nghề nghiệp hay mới xuất hiện gần đây để thấy sự tiếp nối và phát triển theo quy luật của sự vận động ở chiều hướng tích cực. Bên cạnh “khung thành đội bạn” với lực lượng hùng hậu của những nhà lý luận phê bình nam giới là một giàn viết nữ đã có những đóng góp đáng kể trong lĩnh vực chuyên ngành, luôn song hành với đời sống lý luận, phê bình và rộng ra với đời sống văn học đổi mới và hội nhập hôm nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Hồ Quang. Đọc một bài thơ (Tiểu luận).2021. NXB Đại học Vinh. Tr 8
- [2]. Đinh Thanh Huyền. Bày cuộc thơ (Nghiên cứu phê bình) NXB Hội Nhà văn. Tr 15

**THE CONTRIBUTIONS OF FEMALE WRITERS
IN THE FIELD OF RESEARCH, THEORY, AND CRITICISM
OF CONTEMPORARY VIETNAMESE LITERATURE**

Nguyen Bich Thu

Vietnam Institute of Literature

Email: bichthuvh@yahoo.com.vn

ABSTRACT

In literary discourse, while the contributions of authors and their prose or poetry works have been frequently discussed, the presence of researchers, theorists, and critics has often been overlooked. This article will focus on the domains of research, theory, and criticism, with a particular emphasis on female writers. Along with their male counterparts, female colleagues engaged in critical research are increasingly mature in terms of team collaboration and output. They are consistently conscious of accompanying contemporary literary issues, carrying significance both in topical relevance and humanity. The theoretical and critical works by female writers currently prevalent in the literary scene not only influence and inspire readers but also serve as essential and valuable reference materials in contemporary Vietnamese literature education.

Keywords: Contemporary, criticism, female, literature, theory.



Nguyễn Thị Bích Thu sinh ngày 30/9/1951 tại Bình Định. Bà nhận bằng cử nhân năm 1974 tại Trường Đại Học Tổng hợp Hà Nội. Năm 1991 bà nhận bằng tiến sĩ tại Viện Văn học Thế giới mang tên Gorki thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Liên bang Nga (Liên xô cũ). Bà công tác tại Viện Văn học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Hiện đã nghỉ hưu.

Lĩnh vực nghiên cứu: Văn học Việt Nam hiện đại.

